

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HS-ST

Ngày: 21-02-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ron và ông Nguyễn Đình Thọ.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Thao - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:** Ông Văn Lê Hoài Khiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 12/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 06/02/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Mạnh V**, giới tính: Nam; sinh ngày 30 tháng 6 năm 2003 tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Tổ X, khu phố Y, phường Q, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Tấn H, sinh năm 1974 và bà Lê Thị Q, sinh năm 1978; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/12/2023, bị Công an TP. Quy Nhơn xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Chị Lê Thị H, sinh năm 2001 (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định

Tạm trú: Số T đường U, phường Q, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Hữu H1, anh Lê Văn L, anh Võòng C P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/9/2023, sau khi chơi game ở tiệm “Shinbe Net”, địa chỉ 39 Nguyễn Nhạc, P. Ngô Mỹ, TP. Quy Nhơn, Nguyễn Mạnh V xin đi nhờ xe mô tô của Nguyễn Hữu H1 để về nhà. Khi H1 chở V ngang qua số nhà

Số T đường U, P. Quang Trung, TP. Quy Nhơn, V nhìn thấy xe mô tô biển số 77D1-251.38 của chị Lê Thị H (sinh năm: 2001; trú tại Số T đường U, P. Quang Trung, TP. Quy Nhơn) đang để trên vỉa hè trước nhà không khóa cở nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt. V nói H1 dừng xe lại, rồi lén lút tiếp cận xe mô tô biển số 77D1-251.38, sau đó dắt xe mô tô này rời đi. V dắt xe mô tô biển số 77D1-251.38 ra gặp H1 và nói dối xe mô tô này là của mình bị mất chìa khóa nên nhờ H1 phụ đẩy đi gửi, H1 tưởng thật nên đồng ý. V đem xe mô tô biển số 77D1-251.38 đến bãi giữ xe của Bệnh viện phong - da liễu Trung ương Quy Hòa gửi. Sau đó, H1 chở V về lại đường Xuân Thủy, TP. Quy Nhơn để V về nhà. Lúc này, H1 nghi ngờ V không phải là chủ sở hữu của xe mô tô biển số 77D1-251.38 nên đã quay lại nhà Số T đường U, TP. Quy Nhơn để xác minh chủ sở hữu xe mô tô nêu trên. Tại đây, H1 gặp chị Lê Thị H, kể cho chị H biết việc V đã lấy xe mô tô biển số 77D1-251.38 và dẫn chị H đến bãi giữ xe của Bệnh viện phong - da liễu Trung ương Quy Hòa để tìm xe mô tô của mình. Sau khi xác nhận đúng là xe mô tô của mình bị mất nên chị H đã đến Công an P. Quang Trung, TP. Quy Nhơn trình báo sự việc.

Ngày 27/9/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Quy Nhơn ban hành văn bản số 05/KL-HĐĐGTS, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 77D1-251.38, đã qua sử dụng, trị giá 8.900.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tạm giữ và trả lại xe mô tô biển số 77D1-251.38 cho chị Lê Thị H.

Về dân sự: Bị hại chị Lê Thị H đã nhận lại tài sản của mình nên không yêu cầu bồi thường gì.

- Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSQN ngày 11/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh V về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Mạnh V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh V từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo Nguyễn Mạnh V thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Nguyễn Mạnh V xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, nên HĐXX có cơ sở để kết luận: Vào tối ngày 07/9/2023, khi đi ngang qua Số T đường U, TP. Quy Nhơn, bị cáo Nguyễn Mạnh V phát hiện xe mô tô biển số 77D1-251.38 của chị Lê Thị H đang để trước nhà, xe không khoá cổ, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt.

Bị cáo Nguyễn Mạnh V có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải biết trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Do tham lam, xem thường pháp luật, tài sản hợp pháp của người khác, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 77D1-251.38 của bị hại Lê Thị H có trị giá 8.900.000 đồng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh V về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

4.1 Về nhân thân: Sau khi trộm cắp tài sản của bị hại Lê Thị H, vào ngày 11/10/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Quy Nhơn khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo. Tuy nhiên, vào ngày 12/10/2023 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có trị giá dưới 2.000.000 đồng và bị Công an TP. Quy Nhơn ra quyết định xử phạt hành chính, nên bị cáo là người có nhân thân xấu.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Mạnh V không có tình tiết tăng nặng.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Lê Thị H đã nhận lại xe mô tô bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Vấn đề khác: Đối với Nguyễn Hữu H1 đã có hành vi chở bị cáo Nguyễn Mạnh Vũ đến trước nhà số T đường U, TP. Quy Nhơn và giúp bị cáo đem xe mô tô biển số 77D1-251.38 gửi tại Bệnh viện phong - da liễu Trung ương Quy Hòa. Tuy nhiên, anh H1 không biết việc bị cáo trộm cắp xe mô tô biển số 77D1-251.38 nên anh H1 không phạm tội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh V 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đình Hưng

